

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 02/ 8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Măng và Ông Hoàng Việt Bắc.

Thư ký phiên toà: Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Lò Trí Siêu- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2024/HSST- QĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 và số 18/2024/HSST- QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo: **Lò Văn M** ; tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày: 05/8/1997 tại xã huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản Ph Ch, xã N H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: ông Lò Văn X (Lò Văn X), sinh năm: 1974 và con bà Lò Thị Ương, Sinh năm: 1977; vợ: Lò Thị Dinh, Sinh năm: 1993; bị cáo có 01 con, sinh năm: 2020; tiền án: có 03 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2016/HSST ngày 07/6/2016 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, tuyên bị cáo phạm tội: Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo Lò Văn M 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2016; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tuyên bị cáo phạm tội: Trộm cắp tài sản; xử phạt bị cáo Lò Văn M 12 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của số 74/2016/HSST ngày 07/6/2016 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo phải chấp hành 30 tháng tù; Tại bản án số 22/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tuyên bị cáo phạm tội: Trộm cắp tài sản; xử phạt bị cáo 02 năm tù. Đến ngày 08/7/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương. Tính

đến lần phạm tội lần này, bị cáo chưa được đương nhiên được xóa án tích đối với các bản án nêu trên, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/12/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đến nay; có mặt.

Bị hại: anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982; trú tại số nhà 01, đường Trần Đại Nghĩa, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lò Văn X (Lò Văn X), sinh năm 1974; trú tại: bản Ph Ch, xã N H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lò Văn M , sinh năm 1997, trú tại bản Ph Ch, xã N H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là người đang có 03 tiền án, chưa được xóa án tích về tội “Trộm cắp tài sản”.

Khoảng 19 giờ ngày 26/02/2022, Lò Văn M , điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 673.94 của bố là ông Lò Văn Xiên đi chơi. Khi đến bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo thì thấy có chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 25B - 002.69, do anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982, trú tại số nhà 01, đường Trần Đại Nghĩa, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu điều khiển đang đỗ ở cạnh đường. Lò Văn M để xe mô tô ở gần một cửa hàng tạp hóa rồi đi bộ đến chỗ xe ô tô quan sát qua ô cửa kính ghé lái, thấy trên xe không có người, trên ghé lái ở cabin xe có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại XS MAX, màu vàng, đang sạc, đặt sát cửa kính bên lái nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này, mang về để sử dụng. Lò Văn M thò tay trái qua cửa kính cầm lấy chiếc điện thoại, tay phải rút dây sạc, rồi cầm chiếc điện thoại ra cất giấu vào trong túi quần bên phải, đi bộ đến chỗ để xe mô tô, nổ máy điều khiển xe đi về. Toàn bộ quá trình trộm cắp tài sản của Lò Văn M đã được camera an ninh ghi lại. Khi về đến nhà, Lò Văn M lấy điện thoại ra kiểm tra, do điện thoại có mặt khóa, không mở được nên đã cất đi.

Sau khi phát hiện bị mất chiếc điện thoại, anh Nguyễn Văn M đã báo Công an xã Noong Hẻo để làm rõ. Công an xã đã kiểm tra camera an ninh và phát hiện Lò Văn M là người đã thực hiện hành vi trộm cắp nên đã liên hệ với gia đình Lò Văn M . Sau đó, được sự đồng ý của gia đình và biết hành vi trộm cắp tài sản của mình bị lộ, Lò Văn M đã cầm chiếc điện thoại trộm cắp được trả lại cho anh Nguyễn Văn M rồi đi xuống tỉnh Bắc Ninh.

Đến hồi 09 giờ 25 phút ngày 19/12/2023, Lò Văn M về nhà và đến Công an xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Sau khi được Lò Văn M trả lại chiếc điện thoại, anh Nguyễn Văn M đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ để điều tra, làm rõ. Ngày 05/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ đã trả lại cho anh Nguyễn Văn M chiếc điện thoại di động trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sìn Hồ kết luận 01 điện thoại Iphone, loại XS MAX, có bộ nhớ 256G mua và sử dụng từ tháng 03/2019, hiện vẫn sử dụng bình thường có giá là 7.200.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 27/CT-VKSSH ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, để xét xử bị cáo Lò Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn M thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn M, phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 02 năm 02 tháng tù đến 02 năm 08 tháng tù; Hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự; về vật chứng; không xem xét giải quyết; về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng, bộ nhớ 256Gb, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Văn M và bị hại không có ý kiến gì nên không xem xét giải quyết; Về án phí: do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại Luận cứ của Người bào chữa cho bị cáo gửi Hội đồng xét xử, trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình, hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự giác để đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội là Lò Văn Ấng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Nguyễn Văn M đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử

không xem xét giải quyết; Về hình phạt bổ sung, án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn đặc biệt khó khăn; không có việc làm và thu nhập ổn định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, miễn án phí cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn Xiên có mặt tại phiên tòa nhất trí với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố bị cáo là không oan, không sai. Về phần trách nhiệm dân sự không có ý kiến gì, về phần trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội trở về sớm với gia đình và xã hội.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nội dung hồ sơ vụ án thể hiện: Mặc dù đang có 03 tiền án, chưa được xóa án tích, nhưng khoảng 19 giờ 15 phút ngày 26/02/2022, tại bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, Lò Văn M, sinh ngày 05/8/1997, đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX, màu vàng, trị giá 7.200.000 đồng của anh Nguyễn Văn M, mục đích để mang về sử dụng. Sau đó bị phát hiện, Lò Văn M đã trả lại cho

bị hại và bỏ trốn đến ngày 19/12/2023, quay về địa phương đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của bị cáo Lò Văn M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách bất hợp pháp, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm Hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham hưởng thụ, không chịu làm ăn chân chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tính đến lần phạm tội lần này, bị cáo chưa được đương nhiên được xóa án tích đối với các bản án nêu trên, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, để tu dưỡng rèn luyện đạo đức, tu chí làm ăn lương thiện. Bị cáo Lò Văn M lại coi thường pháp luật, với thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở của bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét thấy bị cáo Lò Văn M là người có nhân thân xấu, không chịu lao động sản xuất, đua đòi, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra làm mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo để bị cáo có thể trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản của Bộ luật hình sự cũng như phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Quan điểm Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lò Văn M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; bị cáo đã tự giác có mặt tại Công an xã Noong Hẻo để đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội là Lò Văn Ấng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng, bộ nhớ 256Gb, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Văn M nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, truy tố bị hại Nguyễn Văn M đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng, bộ nhớ 256Gb, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì. Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn M là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, kiến nghị các Cơ quan, ban, ngành, Đoàn thể huyện Sìn Hồ. Đặc biệt là các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sìn Hồ, cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân, để nhân dân hiểu biết và có ý thức chấp hành tốt pháp luật. Tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về ý thức tự bảo vệ tài sản của cá nhân, gia đình trên địa bàn.

Đối với ông Lò Văn X, sinh năm 1974, trú tại bản Ph Ch, xã N H, huyện Sìn Hồ là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 25B1 - 673.94, Quá trình điều tra xác định ông Xiên không biết Lò Văn M sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 25B1 - 673.94 quá trình điều tra do hỏng hóc, cũ nát nên ông Xiên đã bán cho một người không quen biết nên CQĐT không thu giữ được.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn M, phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn M : 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, từ ngày 19/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Án phí sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CA huyện Sìn Hồ;
- THADS huyện Sìn Hồ;
- CQ THAHS CA huyện Sìn Hồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Sìn Hồ
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người Bào chữa;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Ngoãn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vàng A Măng Hoàng Việt Bắc

Phan Hồng Ngoãn